TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 138/2022/HS-PT
Ngày: 27/4/2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
Với Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trương Công Huấn.

Các Thẩm phán:

1.Ông Bùi Đức Nam

2.Ông Phan Thanh Nguyễn

Thư ký phiên tòa: Ông Lưu Quốc Khánh–Thư ký Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Đỗ Thị Thu Hoàn – Kiểm sát viên.

Trong ngày 27/4/2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh, số 131 đường Nam Kỳ Khởi Nghĩa, phường Bến Thành, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh, xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 01/2022/HS-PT ngày 04/01/2022 đối với bị cáo Trần Trường A2 và các đồng phạm theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 1182/2022/QĐXXPT-HS ngày 01/4/2022, do có kháng cáo của các bị cáo Trần Trường A2 và Huỳnh Văn A1 đối với bản án sơ thẩm số 97/2021/HS-ST ngày 09/11/2021 của Tòa án nhân dân Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh.

Các bị cáo có kháng cáo:

1.Họ và tên: **Huỳnh Văn A1**; sinh năm 1981 tại Thành phố Hồ Chí Minh; giới tính: nam; nơi đăng ký nhân khẩu thường trú và nơi cư trú: 46 đường Số 1, B1, phường C1, Quận D1, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: buôn bán; trình độ học vấn: 01/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; con ông Huỳnh Văn E1 (đã chết) và con bà Võ Thị G1; có vợ Hồ Thị H1 và có 03 con (con lớn nhất sinh năm 2012, con nhỏ nhất sinh năm 2014);

Tiền án: Ngày 23/7/2019, bị Tòa án nhân dân Quận D1, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 01 năm tù về tội "Đánh bạc" nhưng cho hưởng án treo, thời gian

thử thách là 2 năm tính từ ngày tuyên án (theo bản án số 97/2019/HSST); thời gian mà bị cáo đã bị tạm giữ trong vụ án này là 05 ngày (từ ngày 06/5/2018 đến ngày 10/5/2018)(bl.264).

Bắt tạm giữ, tạm giam: 02/01/2021;

Thay thế biện pháp tạm gian bằng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú: 07/01/2021;

Tổng thời gian đã tạm giữ, tạm giam trước là: 06 ngày;

Tiền sự: không;

Bị cáo tại ngoại có mặt tại phiên tòa.

2.Họ và tên: **Trần Trường A2;** sinh năm 1979 tại Thành phố Hồ Chí Minh; giới tính: nam; nơi đăng ký thường trú và nơi cư trú: 115/21/10 đường B2, phường C2, Quận D1, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: làm thuê; trình độ học vấn: 01/12; quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; con ông Trần Văn E2 (đã chết) và con bà Lê Thị G2; vợ tên Huỳnh Thị Thu H2, có 03 con (con lớn nhất sinh năm 2001, con nhỏ nhất sinh năm 2017);

Tiền án, tiền sự: không;

Nhân thân: Ngày 27/04/2010, bị Tòa án nhân dân Quận D1, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 02 năm tù về tội "Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có" theo bản án số 63/2010/HSST; chấp hành xong bản án vào ngày 26/4/2011 (bl.258, 259, 235);

Bắt tạm giữ, tạm giam: 02/01/2021;

Thay thế biện pháp tạm gian bằng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú: 08/02/2021;

Tổng thời gian đã tạm giữ, tạm giam trước là: 01 tháng 6 ngày.

Bị cáo tại ngoại có mặt tại phiên tòa.

Các bị cáo không có kháng cáo, kháng nghị:

1.Trương Văn K.

2.Trần Thuận L.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 13 giờ 30 ngày 02/01/2021, ở tại bãi đất trống cạnh nhà số 115/21/1/9 đường B2, phường C2, Quận D1, Thành phố Hồ Chí Minh, Công an

phường C2, Quận D1 bắt quả tang Trương Văn K, Trần Thuận L, Huỳnh Văn A1 đánh bạc dưới hình thức đá gà thắng thua bằng tiền.

Kết quả điều tra xác định được như sau:

Trần Trường A2 cùng với các đối tượng Út Gà và Dầu (đều là người không rõ lai lịch) là những người đã tổ chức đá gà tại bãi đất trống (như đã nêu ở phần trên) để thu tiền xâu. A2, Út Gà và Dầu thu tiền xâu mỗi trận đá gà là 10% trên tổng số tiền cá cược đá chính, thu tiền xâu 5% tiền của những người thắng cược đá vòng ngoài (đá "hàng xáo").

Vào lúc 13 giờ 30 phút ngày 02/01/2021, A2 cùng với Út Gà và Dầu tổ chức cho Trương Văn K, Trần Thuận L, Huỳnh Văn A1 cá cược trận đá gà giữa gà vàng (do K mang đến) với gà mã lại (do A1 mang đến) với tổng số tiền cá cược là 10.000.000đ. Trong trận gà vừa nêu K chọn gà vàng thắng với số tiền cược là 4.500.000đ, L chọn gà vàng thắng với số tiền cược là 500.000đ, còn A1 chọn gà gà mã lại thắng với số tiền cược là 5.000.000đ. Trong lúc đang chơi thì bị Công an bắt quả tang.

Tại Bản cáo trạng số 105/CT– VKSQ7 ngày 20/8/2021, Viện kiểm sát nhân dân Quận D1, Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố các bị cáo về tội "Đánh bạc" theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 (Bộ luật Hình sự).

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 97/2021/HS-ST ngày 09/11/2021, Thông báo sửa chữa, bổ sung bản án số 24/2021/TBSC-HS ngày 07/12/2021 và Thông báo sửa chữa, bổ sung bản án số 24A/2021/TBSC-HS ngày 07/12/2021 của Tòa án nhân dân Quận D1, Thành phố Hồ Chí Minh đã quyết định như sau:

Căn cứ khoản 1, khoản 3 Điều 321; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự,

Xử phạt bị cáo Trần Trường A2 01 (một) năm tù về tội "Đánh bạc", thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo để chấp hành án nhưng được trừ đi thời gian tạm giam trước từ ngày 02/01/2021 đến ngày 08/02/2021; phạt bổ sung 10.000.000đ.

Căn cứ khoản 1, khoản 3 Điều 321; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 56 Bộ luật hình sự,

Xử phạt bị cáo Huỳnh Văn A1 01 (một) năm tù về tội "Đánh bạc"; phạt bổ sung 10.000.000đ. Tổng hợp hình phạt 01 năm tù vừa nêu với hình phạt 01 năm tù theo Bản án số 97/2019/HSST ngày 23/7/2019 của Tòa án nhân dân Quận D1, Thành phố Hồ Chí Minh, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung là 02 (hai) năm tù,

Thời hạn tù tính từ ngày chấp hành án, được trừ đi thời gian tạm giữ, tạm giam trước từ ngày 06/5/2018 đến ngày 10/5/2018 và từ ngày 02/01/2021 đến ngày 07/01/2021.

Ngoài ra, bản án còn tuyên phạt Trương Văn K 01 năm cải tạo không giam giữ về tội "Đánh bạc" phạt bổ sung 10.000.000đ; tuyên phạt Trần Thuận L 09 tháng cải tạo không giam giữ về tội "Đánh bạc"; tuyên xử lý vật chứng, án phí, quyền kháng cáo của các bị cáo và các đương sự.

Ngày 19/11/2021, bị cáo A1 có đơn kháng cáo với nội dung: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; hoàn cảnh gia đình khó khăn, có 3 con nhỏ, vợ bị cáo thất nghiệp, kinh tế gia đình khó khăn; bị cáo ít am hiểu về luật pháp; tích cực tham gia phòng chống dịch covid. Do vậy, bị cáo xin được hưởng án treo.

Ngày 21 và 22 tháng 11 năm 2021, bị cáo A2 có đơn kháng cáo với nội dung: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; hoàn cảnh gia đình khó khăn, có 3 con nhỏ, vợ bị cáo thất nghiệp, bị cáo là lao động chính, phải nuôi các con và mẹ già; tích cực tham gia phòng chống dịch covid, hỗ trợ lương thực, thực phẩm cho nhân dân thị trấn Cần Thạnh, huyện Cần Giờ, hỗ trợ 100 phần quà cho những người dân ở hẻm 1422 đường Huỳnh Tấn Phát, khu phố 1, phường C2 khi bị phong tỏa, được chính quyền địa phương ghi nhận. Do vậy, bị cáo xin được hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm,

Các bị cáo giữ nguyên nội dung kháng cáo.

Kiểm sát viên phát biểu quan điểm về việc giải quyết kháng cáo như sau:

Căn cứ vào các tài liệu thu thập được có trong hồ sơ vụ án, lời khai của các bị cáo trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, có căn cứ để xác định các bị cáo đã phạm tội "Đánh bạc" theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự. Do vậy, Tòa án cấp sơ thẩm kết án các bị cáo theo tội danh, điều luật như đã nêu là có căn cứ. Các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên Tòa án cấp sơ thẩm áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự để giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là đúng pháp luật.

Đối với bị cáo A2: Bị cáo là lao động chính trong gia đình; phạm tội ít nghiêm trọng; trong thời gian dịch bệnh Covid bùng phát ở Thành phố Hồ Chí Minh, gây ra nhiều khó khăn cho Chính quyền và người dân do bị phong tỏa, bị cáo đã tích cực giúp nhân dân địa phương nơi cư trú và nhân dân ở huyện Cần Giờ bằng cách cung cấp 100 phần quà là lương thực, thực phẩm. Có nơi cư trú ở định. Mặc dù bị cáo có 1 tiền án nhưng đã xóa hơn 8 năm. Bị cáo có đủ điều kiện để hưởng án treo. Do vậy, đề nghị Tòa án xem xét chấp nhận kháng cáo của bị cáo.

Đối với bị cáo A1: Bị cáo có một số tình tiết giảm nhẹ. Tuy nhiên, cũng có tình tiết tăng nặng; phạm tội thuộc trường hợp tái phạm, phạm tội trong thời gian thử thách của án treo . Do vậy, không có căn cứ để chấp nhận kháng cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1].Căn cứ lời khai nhận của các bị cáo tại phiên tòa sơ thẩm, phiên tòa phúc thẩm, kết quả giám định và các tài liệu chứng cứ thu thập được, có căn cứ để xác định rằng:

[2].Vào lúc 13 giờ 30 phút ngày 02/01/2021, bị cáo Trần Trường A2 cùng với Út Gà và Dầu (là những người không rõ lai lịch) tổ chức cho Trương Văn K, Trần Thuận L và Huỳnh Văn A1 đánh bạc thông qua hình thức đá gà, cược thắng thua bằng tiền, tổng số tiền sử dụng đánh bạc là 10.000.000đ thì bị Công an bắt quả tang. Trong trận gà giữa gà vàng (do K mang đến) với gà mã lại (do A1 mang đến) với tổng số tiền cá cược là 10.000.000đ. Trong trận gà vừa nêu K chọn gà vàng thắng với số tiền cược là 4.500.000đ, L chọn gà vàng thắng với số tiền cược là 500.000đ, còn A1 chọn gà mái ánh bạc thắng với số tiền cược là 5.000.000đ. Trong lúc đang chơi thì bị Công an bắt quả tang.

Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến an toàn trật tự công cộng; gián tiếp dẫn đến phát sinh nhiều loại tội phạm khác. Các bị cáo nhận thức được việc làm của mình là sai trái, bị luật pháp nghiêm cấm nhưng vì động cơ vụ lợi nên vẫn cố ý vi phạm.

[3].Đối chiếu với quy định của pháp luật, có đủ cơ sở để kết luận các bị cáo đã phạm tội "Đánh bạc" theo điểm khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự. Tòa án cấp sơ thẩm kết án các bị cáo theo tội danh, điều luật như đã nêu là có căn cứ, đúng pháp luật.

[4].Về kháng cáo của bị cáo Huỳnh Văn A1: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, là lao động chính trong gia đình, hoàn cảnh gia đình khó khăn, có ông nội là người có công với cách mạng. Do vậy, Tòa án cấp sơ thẩm áp dụng điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự để giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo là có căn cứ.

Vào ngày 23/7/2019, bị cáo bị Tòa án nhân dân Quận D1, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 01 năm tù về tội "Đánh bạc" nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 2 năm tính từ ngày tuyên án (bản án số 97/2019/HSST). Trong thời gian thử thách vừa nêu thì bị cáo lại tiếp tục phạm tội. Lần phạm tội này của bị cáo thuộc trường hợp "tái phạm". Do vậy, Tòa án cấp sơ thẩm áp dụng điểm h khoản 1 Điều 52 và khoản 5 Điều 65, Điều 56 Bộ luật hình sự để tăng

nặng trách nhiệm hình sự và buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt của bản án 97/2019/HSST; đồng thời, tổng hợp hình phạt, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung, trừ đi gian mà bị cáo đã bị tạm giữ trong vụ án này và thời gian bị tạm giữ từ ngày 06/5/2018 đến ngày 10/5/2018 trong vụ án đã được xét xử vào ngày 23/7/2019 là đúng pháp luật.

Mức án mà Tòa án cấp sơ thẩm đã tuyên phạt đối với bị cáo là tương xứng với tính chất, mức độ vi phạm, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ mà bị cáo được hưởng; mặt khác bị cáo phạm tội thuộc trường hợp "tái phạm" nên không đủ điều kiện để được hưởng án treo. Vì các lý do đã nêu, không có căn cứ để chấp nhận kháng cáo của bị cáo.

[5].Về kháng cáo của bị cáo Trần Trường A2:

Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; hoàn cảnh gia đình có 3 con nhỏ, bị cáo là lao động chính trong gia đình nên Tòa án cấp sơ thẩm áp dụng điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự để giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo là có căn cứ.

Bị cáo đã có 1 án tích về tội "Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có" nhưng theo quy định của pháp luật thì bị cáo được đương nhiên xóa án tích từ ngày 26/4/2013. Như vậy, tính từ thời điểm được xóa án tích đến thời điểm phạm tội lần này là gần 8 năm. Căn cứ theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 2 01/2018/NQ-HĐTP ngày 24/4/2018 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao thì lần phạm tội này của bị cáo được xem là phạm tội lần đầu. Mặt khác, bị cáo phạm vào tội ít nghiêm trọng. Do vậy, cần áp dụng điểm i khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự để giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

Trong thời gian dịch bệnh Covid bùng phát ở Thành phố Hồ Chí Minh, Chính quyền địa phương phải phong tỏa những khu vực có người bị nhiễm covid, gây ra nhiều khó khăn cho người dân, bị cáo đã tích cực giúp đỡ người dân: Hỗ trợ 100 phần quà cho những người dân ở hẻm 1422 đường Huỳnh Tấn Phát, khu phố 1, phường C2, Quận D1; cung cấp lương thực, thực phẩm cho người dân ở thị trấn Cần Thạnh, huyện Cần Giờ. Những việc làm đã nêu đã được Ủy ban nhân dân phường C2 và Ủy ban nhân dân thị trấn Cần Thạnh ghi nhận và gửi thư cảm ơn. Đây là các tình tiết mới, cần được xem là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

Bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nơi cư trú rõ ràng, có khả năng tự cải tạo, việc cho bị cáo hưởng án treo là không gây nguy hiểm cho xã hội; không ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội. Đối chiếu với quy định tại Điều 65 Bộ luật hình sự và Điều 2 Nghị quyết 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao thì bị cáo có đủ điều kiện để hưởng án treo. Mặt khác, trong quá trình điều tra, bị cáo cũng đã bị

tạm giữ, tạm giam 01 tháng 06 ngày, đây cũng là hình phạt nghiêm khắc mà bị cáo đã phải gánh chịu.

Vì các lý do đã nêu, Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo của bị cáo.

[6].Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, án phí hình sự phúc thẩm được xác định như sau: Kháng cáo của các bị cáo Huỳnh Văn A1 không được chấp nhận nên bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự phúc thẩm; kháng cáo của bị cáoTrần Trường A2 được chấp nhận nên bị cáo không phải chịu án phí phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015,

1.Sửa bản án sơ thẩm số 97/2021/HS-ST ngày 09/11/2021 (kèm Thông báo sửa chữa, bổ sung bản án số 24/2021/TBSC-HS ngày 07/12/2021 và Thông báo sửa chữa, bổ sung bản án số 24A/2021/TBSC-HS ngày 07/12/2021) của Tòa án nhân dân Quận D1, Thành phố Hồ Chí Minh.

2.Căn cứ khoản 1, khoản 3 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản Điều 65, Điều 56 Bộ luật hình sự năm 2015, đã được sửa đổi bổ sung năm 2017,

Xử phạt bị cáo **Huỳnh Văn A1** 01 (một) năm tù về tội "Đánh bạc"; phạt bổ sung 10.000.000đ (mười triệu đồng).

Tổng hợp hình phạt 01 năm tù vừa nêu với hình phạt 01 năm tù theo Bản án số 97/2019/HSST ngày 23/7/2019 của Tòa án nhân dân Quận D1, Thành phố Hồ Chí Minh, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung là 02 (hai) năm tù; thời hạn tù tính từ ngày chấp hành án, được trừ đi thời gian tạm giữ trước từ ngày 06/5/2018 đến ngày 10/5/2018 và từ ngày 02/01/2021 đến ngày 07/01/2021.

3.Căn cứ khoản 1, khoản 3 Điều 321; điểm i và s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015, đã được sửa đổi bổ sung năm 2017,

Xử phạt bị cáo **Trần Trường A2** 01 (một) năm tù về tội "Đánh bạc" nhưng cho bị cáo được hưởng án treo; thời gian thử thách là 02 (hai) năm tính từ ngày tuyên án phúc thẩm; phạt bổ sung 10.000.000đ (mười triệu đồng).

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân phường C2, Quận D1, Thành phố Hồ Chí Minh để giám sát giáo dục trong thời gian thử thách; trong trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì được thực hiện theo quy định của Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu bị cáo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 2 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù của bản án này. Trường hợp bị cáo thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt của bản án này và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 Bộ luật hình sự năm 2015, đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

4.Về án phí:

Bị cáo Huỳnh Văn A1 phải chịu 200.000đ án phí hình sự phúc thẩm;

Bị cáo Trần Trường A2 không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

5.Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

6.Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:
- TAND TC; (1)
- TAND cấp cao tại TP.HCM (1)
- VKSND TP. HCM; (3)
- VKSND Q.7; (1)
- PC53 - CATP; (1)
- Bị cáo; (2)
- Đương sự: (0)
- Chi Cục THA Q.7; (1)
- TAND Q.7; (2)
- Công an Q.7; (1)
- Sở Tư pháp TP.HCM; (1)
- UBND xã, phường nơi bị cáo cư trú; (2)
- Lưu: THS, hồ sơ, VT (20). (4)

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Trương Công Huấn